

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày: 08/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Quỳnh và bà Nguyễn Thị Tiếp

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà:

Ông: Cao Duy Phục – Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2020 tại hội trường TAND huyện Cẩm Thủy. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/HSST, ngày 19/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn C** - Sinh ngày: 19/4/1995 tại xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Đồng Tiến xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc Mường; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/5/2020, tạm giam từ ngày 16/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Đồng L, xã Thạch M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Tư – Sinh năm 1971

Trú tại: Thôn Đồng T, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Bùi Văn Q – Sinh năm 1997

Trú tại: Thôn Đồng T, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn A - Sinh năm 1995

Trú tại: Đồng L, xã Thành M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn Th – Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn Tượng L, xã Thạch T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Anh Bùi Văn Hai – Sinh năm 1995

Trú tại: Thôn Cẩm Lệ 1, xã Thạch Cẩm, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Đình T - Sinh năm 1995

Trú tại: Thôn Đồng T, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Thạch Y, xã Thạch C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Đặng Đình H – Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn Đồng Th, xã Thành Y, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 21/01/2019 Bùi Văn Q đến dự đám cưới của anh Nguyễn Đình T. Sau khi uống rượu cùng gia đình và bạn bè của anh T. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn Q đi ra cổng nhà anh T, thì gặp Bùi Văn Ch đang ngồi cùng nhau trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 36E1 – 204.69 (chủ sở hữu là anh Bùi Văn T), Q nhờ Ch và H đưa mình về nhà, Ch đồng ý, điều khiển xe mô tô chở Q và H ngồi sau đi về nhà Q, trên đường đi, Ch nói với Q: “*có thấy Vĩ ở đám cưới không*”, Q trả lời: “*có nó đang ở đám cưới*”, Q và Ch bàn bạc với nhau tìm chỗ chặn đường đánh V, lúc này Q và Chí nói với H rằng: “*mày lái bọn tao vào đây với*”, H không nói gì, đi cùng Q và Chí về nhà Q, lúc này Q đi vào nhà mình, cầm 01 (một) thanh sắt dài 87cm, một đầu hình trụ đường kính 1,7cm, một đầu vát nhọn, lên xe mô tô đi cùng Ch và H (Chí là người điều khiển xe, H ngồi giữa, Q ngồi sau cùng), khi đi đến đoạn đường vắng, không có nhà dân thuộc địa phận thôn Thuận L, xã Cẩm T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, Ch dừng xe mô tô lại để chặn đường đánh V. Cũng trong khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn, uống rượu đám cưới tại nhà anh Nguyễn Đình T xong, anh Nguyễn Văn V đi cùng xe mô tô với anh Bùi Văn H, và anh Đặng Đình H để đi về nhà. Khoảng hơn 14 giờ 10 phút, cùng ngày thì anh V, anh H, anh H đi xe mô tô đến vị trí mà Q, Chí, H đang đứng. Q thấy V ngồi trên xe mô tô, thì cầm thanh sắt mang theo trước đó lao lại chặn xe đánh V. V xuống xe bỏ chạy, Q lao lại cầm thanh sắt đập vào lưng V, làm cho V bị ngã xuống đường, Quý tiếp tục dùng thanh sắt đập V, nhưng V bắt được thanh sắt. Lúc này Ch cầm 01 (một) con dao bài dài khoảng 35cm lao lại chém liên tiếp nhiều nhát vào người V, còn Nguyễn Đình H chỉ đứng nhìn không tham gia đánh gây thương tích cho anh V. Thời điểm Q và Ch đang đánh anh V. thì anh Nguyễn Đình T cùng bạn đi đến thấy sự việc nên đã can ngăn, do hành vi đánh gây thương tích cho anh V bị phát hiện nên Q ném thanh sắt đã dùng, đánh gây thương tích cho anh V tại hiện trường, bỏ lại xe mô tô, cùng Ch bỏ chạy lên đồi. Anh V được anh Nguyễn Văn H, và anh Nguyễn

Văn T đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện C để cấp cứu. Ngày 24/01/2019 Bùi Văn Q đến Công an huyện C để đầu thú về hành vi đánh, gây thương tích cho anh Nguyễn Văn V. Còn Bùi Văn Ch sau khi phạm tội, đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Đến ngày 13 tháng 5 năm 2020 Chí bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/2019/TTPY ngày 01/3/2019 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Văn V được tính theo phương pháp cộng lùi là 12% (Mười hai phần trăm).

Về vật chứng: Tại bản án số 43/2019/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C xét xử đối với bị cáo Bùi Văn Q đã tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh sắt dài 87cm, một đầu hình trụ đường kính 1,7cm, một đầu vát nhọn và 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, có 04 vết rách, áo có dính nhiều vết máu.

Tiếp tục quy trừ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave anpha, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 36E1 – 204.69.

Đối với con dao Bùi Văn Ch sử dụng gây thương tích cho anh V, khi bỏ chạy Ch đã ném trên đồi nhưng không xác định được vị trí cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Đối với Nguyễn Đình H, quá trình điều tra không đủ tài liệu, chứng cứ để xác định là đồng phạm trong vụ án nên không có căn cứ khởi tố đối với Nguyễn Đình H.

Đối với Bùi Văn T là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave anpha, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 36E1 – 204.69. Anh T trình bày: Khi Bùi Văn Ch lấy chiếc xe mô tô này đi, thì anh không biết Bùi Văn C sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Do đó không có căn cứ để xác định anh Bùi Văn T là đồng phạm trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 32/2020/CT-VKSCT- TA, ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố: Bùi Văn Chí về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134- BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 38, điều 58 – BLHS lên mức án đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về dân sự: Tại bản án số 43/2019/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C xét xử đối với bị cáo Bùi Văn Q đã tuyên bị cáo Bùi Văn Q phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn V số tiền 36.201.000đ (*Ba sáu triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng*). Bị cáo Bùi Văn Q đã bồi thường được 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và phải tiếp tục bồi thường số tiền 16.201.000đ (*Mười sáu triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng*). Ngày 29 tháng 6 năm 2020 ông Bùi Văn T là bố đẻ của Bùi Văn Ch

đã bồi thường số tiền 16.201.000đ (Mười sáu triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Văn V. Anh Nguyễn Văn V không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 – Bộ luật tố tụng dân sự, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave anpha, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 36E1 – 204.69 cho anh Bùi Văn T .

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

Ngày 21/01/2019, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q đã có hành vi dùng thanh sắt và dao để đánh, chém gây thương tích 12% đối với anh Nguyễn Văn V. Bùi Văn Ch thừa nhận chỉ có bị cáo và Quý là người gây thương tích cho anh V. Nay bị cáo thấy việc làm của mình là sai, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong được sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn Ch phạm vào tội cố ý gây thương tích, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 - BLHS như Viện kiểm sát huyện C truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân, nên phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thì đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước. Bùi Văn Ch là người khởi xướng vừa là người thực

hành tích cực, do đó giữ vai trò chính trong vụ án. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, do đó cần phải phải tách ly ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung. Bùi Văn Q là người thực hành tích cực và đã bị xét xử 24 (Hai mươi bốn) tháng tù tại bản án số 43/2019/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C. (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo Ch được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS đó là tự nguyện bồi thường thiệt hại, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda waveanpha, màu trắng đen, BKS 36E1-204.69 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn Tư.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bùi Văn Ch phạm tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 – BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 106, Điều 333 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Bùi Văn Ch 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2020.

Về vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave anpha, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 36E1 – 204.69 cho anh Bùi Văn T .

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Bị hại

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có QL, NV liên quan
- Công an huyện C.
- VKSND huyện C.
- Chi cục THADS huyện C.
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa (P. 7)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Ánh Tuyết

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

